

## MỞ BIÊN GIẢM MẠNH

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** tiếp tục xu hướng giảm từ cuối năm 2024 khi giảm phiên thứ 5 liên tiếp, trong bối cảnh đồng USD tăng lên mức cao nhất qua 2 năm trở lại đây.
- VN-Index** giảm 15,12 điểm xuống 1.254,59 điểm với thanh khoản đạt 13.714,6 tỷ đồng. Thị trường phiên nay mở cửa tăng điểm từ đầu giờ sáng nhưng gặp áp lực chốt lời trở lại khiến chỉ số đóng cửa giảm mạnh và giữ ở mức thấp nhất phiên. Trong đó, đà giảm chủ yếu đến từ các nhóm ngành vốn hóa lớn, với tiêu biểu là nhóm Bán Lẻ (-2,33%) và Chứng Khoán (-2,25%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 22,62 điểm xuống 1.320,58 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 24 mã giảm điểm, 3 mã không đổi và 3 mã tăng điểm. Ngân Hàng (-1,35%) là nhóm ảnh hưởng tiêu cực nhất đến điểm số thị trường với TCB (-3,08%) và CTG (-2,36%) dẫn đầu. Ở chiều ngược lại, PLX (+0,79%) và VCB (+0,11%) là những điểm sáng hiếm hoi tác động tích cực đến chỉ số chung.
- Nhóm Midcap – Smallcap** đồng loạt giảm mạnh khi lần lượt giảm 28,20 và 16,57 điểm, tương đương mức 1,48% và 1,14% so với phiên qua.
- HNX-Index** giảm 2,03 điểm xuống 225,66 điểm với thanh khoản đạt 856,8 tỷ.
- UPCom** giảm 0,71 điểm xuống 94,34 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 768,7 tỷ.

### NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** hiện tại đã thủng đi vùng tích lũy 1.265 - 1.275 điểm với thanh khoản gia tăng cho thấy áp lực bán lớn luôn hiện hữu khi tiến về vùng cản trên.
- Về kỹ thuật** đường giá đồng loạt thủng đi các mốc hỗ trợ MA20, MA100 và MA200. Ngoài ra, các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD đã chính thức đảo chiều âm, trong khi RSI đánh mất xu hướng tăng ngắn hạn.
- Về hành động NĐT** tạm thời nắm giữ lại danh mục và tập trung quan sát mốc hỗ trợ 1.250 điểm trong các phiên tới. Hạn chế bán tháo cổ phiếu, đồng thời không ưu tiên mở mua mới ngay khi chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng của thị trường.

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.544,22	-29,51	-0,07%
S&P 500	5.881,63	-25,31	-0,43%
DAX	19.909,14	-75,18	-0,38%
NASDAQ	19.310,79	-176,00	-0,90%
Hang Seng	20.059,95	18,53	0,09%

### THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.620,50	14,40	0,55%
Giá dầu Brent	75,08	0,44	0,59%
Giá dầu WTI	72,09	0,12	0,17%

### THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.480	5	0,02%
USD/JPY	157,31	0,47	0,30%
EUR/USD	1,0355	-0,0051	-0,49%

### THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

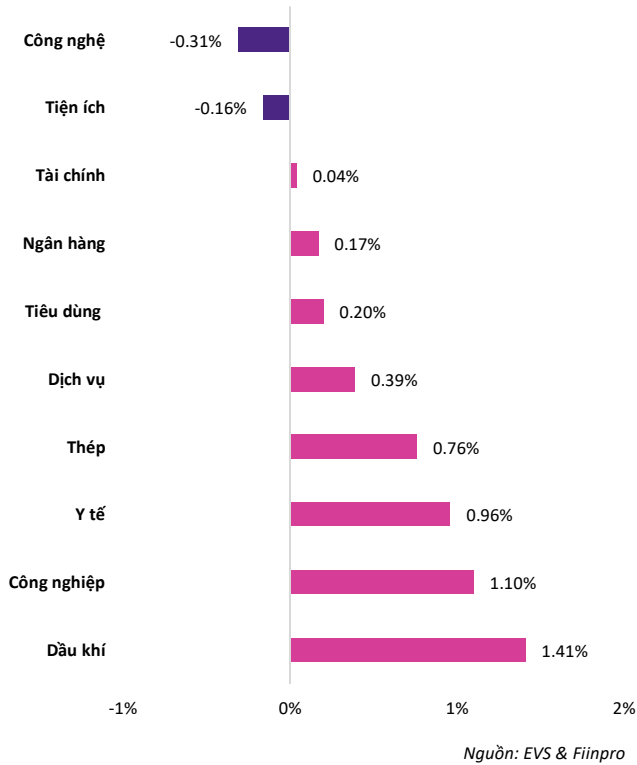
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
<b>VN-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	1.269,71	2,93	0,23%
KLGD [triệu CP]	384,56	-56,46	-12,80%
GTGD [tỷ VND]	10.712,7	-805,8	-7,00%
<b>HNX-Index</b>			
Đóng cửa [điểm]	227,69	0,26	0,12%
KLGD [triệu CP]	36,09	-4,57	-11,23%
<b>UPCoM</b>			
Đóng cửa [điểm]	95,05	-0,01	-0,01%
KLGD [triệu CP]	44,32	0,93	0,21%
GTGD [tỷ VND]	654,1	-159,6	-19,62%

### NGÀNH CÓ GTGD LỚN

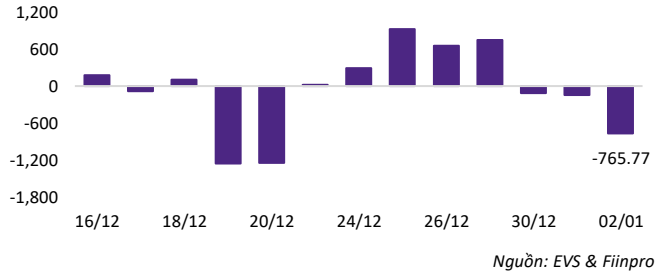
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	529,21	0,83	0,16%
Bất động sản	297,26	0,01	0,00%
Chứng khoán	574,48	-0,58	-0,10%
Công nghệ	997,36	-2,94	-0,29%

# Các nhóm ngành đồng loạt hồi phục trở lại

## Diễn biến ngành

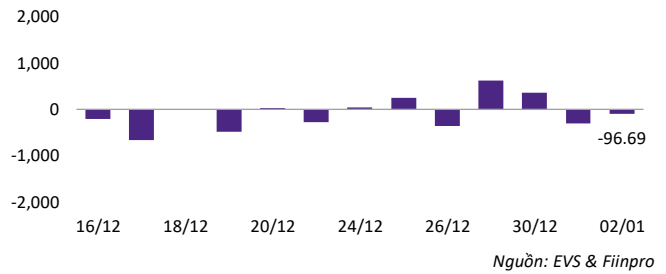


## Tự doanh bán ròng mạnh mẽ



Khối tự doanh hôm nay bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị lớn và chủ yếu bán vào STB, FPT, MBB.

## Nước ngoài duy trì đà bán ròng



Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ và tập trung bán hoàn toàn theo phương thức khớp lệnh, đạt 96,69 tỷ.

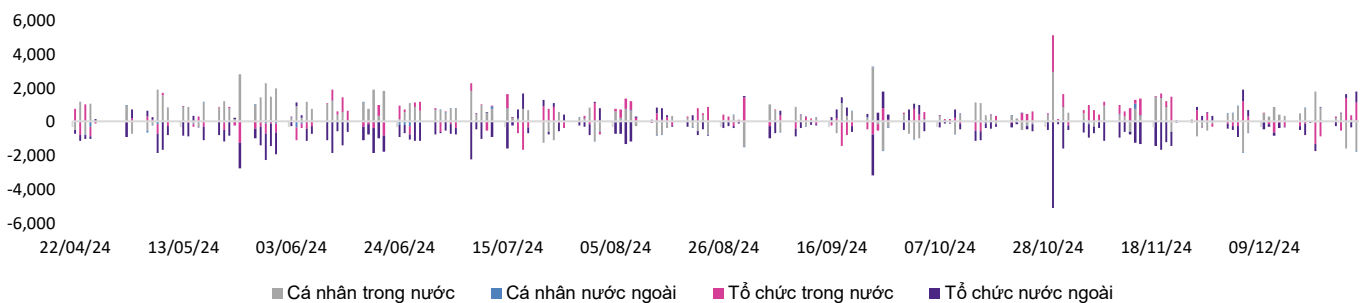
## Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	27.000	1,31%	52,14
MSN	70.800	1,14%	46,26
VGC	47.000	4,56%	42,29
VTP	144.000	5,19%	31,92
VCI	33.600	1,20%	23,55

## Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	152.000	-0,33%	-222,05
VCB	91.900	0,77%	-39,74
CTG	38.100	0,79%	-29,08
SSI	25.950	-0,38%	-28,29
EIB	18.750	-2,85%	-26,07

## Giao dịch theo khối nhà đầu tư



# VN-Index tiếp tục đi ngang trong vùng 1.255 – 1.275

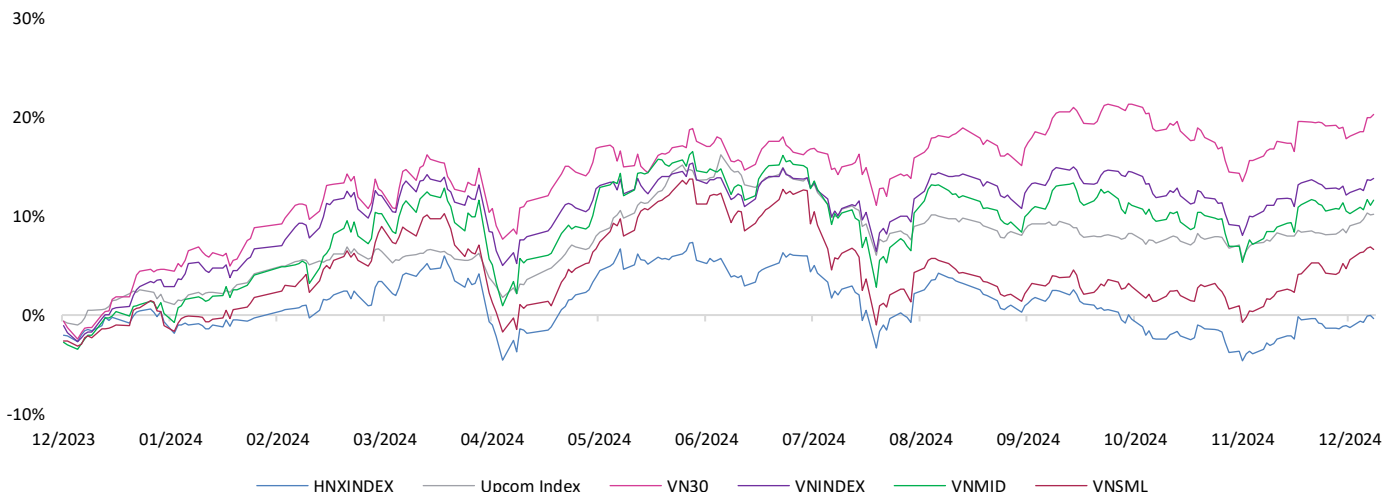
## Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, thị trường tiếp tục giữ vững xu hướng tích lũy hướng lên với đáy sau cao hơn đáy trước. Tuy nhiên, đường giá trong ngắn hạn liên tục đi ngang khi tâm lý nhà đầu tư chủ yếu giữ ở mức thận trọng trước thềm năm mới. Ngoài ra, các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI trên khung ngày đang tiếp diễn xu hướng tăng ngắn hạn. Do đó, NĐT ưu tiên quan sát biến động thị trường trong vùng 1.255 – 1.275 điểm và chờ đợi các tín hiệu bùng nổ dòng tiền trong thời gian tới. Tập trung nắm giữ danh mục với tỉ trọng cổ phiếu vừa phải và hạn chế mua mới trong thời điểm hiện tại.

## Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

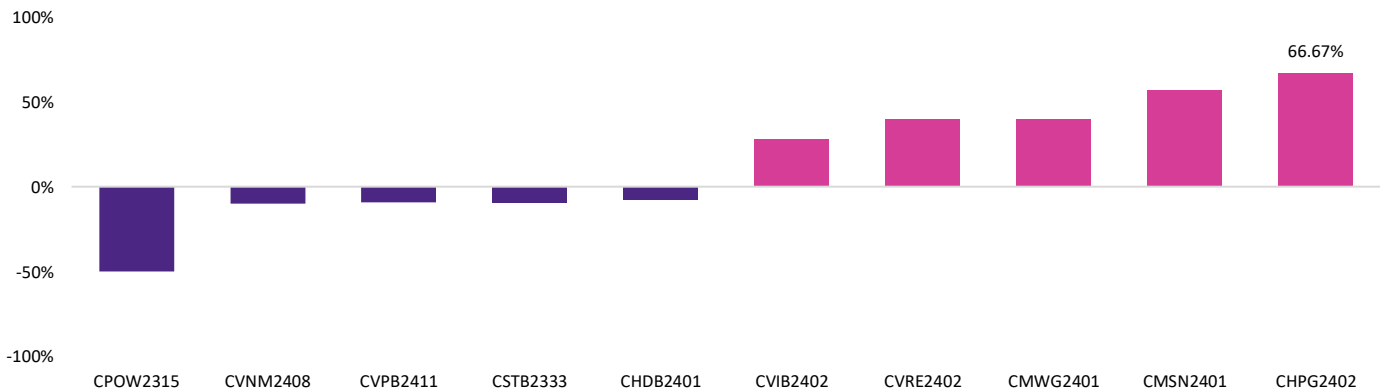
## Thị trường phái sinh & Chứng quyền

### Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2501	1.346,90	1,40	0,10%	153,113	16/01/2025
VN30F2502	1.349,10	0,70	0,05%	0,250	20/02/2025
VN30F2503	1.346,70	-3,30	-0,24%	0,028	20/03/2025
VN30F2506	1.351,50	1,00	0,07%	0,061	19/06/2025
GB05F2503	0,00	0,00	0,00%	0,000	14/03/2025

Thị trường Phái Sinh hôm nay đóng cửa với biên độ từ -3,30 đến 1,40 điểm. Thanh khoản tăng 13,60% so với phiên trước, đạt 153.113 hợp đồng. Nhìn chung, chỉ số VN30F1M quay đầu hồi phục tích cực trong phiên chiều sau khi kiểm tra lại mốc hỗ trợ MA10 và MA20 quanh 1.337 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD lẫn RSI duy trì xu hướng tăng ngắn hạn và chưa có tín hiệu đảo chiều giảm. Tạm thời, NĐT tiếp tục theo dõi vận động thị trường trong vùng tích lũy 1.345 – 1.360 điểm và chờ đợi tín hiệu bùng nổ về thanh khoản trong thời gian tới.

### Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm đa số khi có 51 mã tăng và 32 mã giảm. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CHPG2402 khi đạt mức tăng 66,67%.

## Tin tức & Sự kiện

### Tin tức trong nước

**Chính thức giảm thuế VAT 2% trong 6 tháng đầu năm.**

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 180 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (VAT), bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/1 đến hết ngày 30/6. **Một số mặt hàng, dịch vụ tiếp tục được giảm 2% VAT đến ngày 30/6 và kéo dài thêm 6 tháng** sau khi nghị định 72 của Chính Phủ hết hiệu lực vào 31/12/2024.

Bên cạnh đó, theo Nghị định 180, quy định giảm 2% VAT sẽ áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%).

**Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) trong tháng 12 giảm dưới ngưỡng 50 điểm.**

Trong sáng ngày 2/1/2025, S&P Global công bố báo cáo chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam tháng 12/2024 khi đạt **49,8 điểm so với 50,8 điểm của tháng 11**. Đây là lần đầu tiên trong 3 tháng chỉ số PMI giảm dưới ngưỡng 50 điểm cho thấy các điều kiện kinh doanh tổng thể đã suy giảm nhẹ vào thời điểm cuối năm. Chi tiết hơn về sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng yếu hơn; niềm tin kinh doanh giảm đáng kể và việc làm tiếp tục giảm. Tuy nhiên, điểm sáng đến từ hoạt động mua hàng đã tăng trở lại trong tháng 12.

### Tin tức nước ngoài

**Giá nhà mới tại Trung Quốc tiếp tục hồi phục nhẹ trong tháng 12.**

Theo dữ liệu từ China Index Academy, giá nhà mới tại Trung Quốc đã tăng với tốc độ nhanh hơn vào tháng 12, bất chấp bối cảnh thị trường bất động sản Trung Quốc vẫn đang gặp khó khăn sau khủng hoảng. **Giá nhà mới tại 100 thành phố tăng 0,37% so với tháng 11, cao hơn một chút so với mức tăng 0,36% của tháng trước** cho thấy những tín hiệu tích cực nhờ các biện pháp ổn định thị trường của Chính Phủ.

So với cùng kỳ năm ngoái, **giá nhà trung bình đã tăng 2,68% trong tháng 12, cao hơn mức tăng 2,40% của tháng trước đó**. Dự kiến những chính sách hỗ trợ mới sẽ tiếp tục được Chính Phủ Trung Quốc đưa ra trong quý 1 năm 2025 nhằm hỗ trợ kích cầu, cải thiện thêm nhu cầu của thị trường bất động sản.

### Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
02/01/2025	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
03/01/2025	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
09/01/2025	ĐƠN XIN TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP LẦN ĐẦU	MỸ
10/01/2025	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
15/01/2025	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI) THÁNG 01	MỸ
16/01/2025	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (PPI) THÁNG 01	MỸ
16/01/2025	ĐÁO HẠN HỘTL THÁNG 01	VN
17/01/2025	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ XUẤT NHẬP KHẨU	MỸ
30/01/2025	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
31/01/2025	TÁI CƠ CẤU DANH MỤC CÁC QUỸ ETF	VN

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	15/11/2024	25.500	-6%
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	15/11/2024	38.000	-8%
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	18/11/2024	27.000	29.500	25.500	26/11/2024	28.550	6%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Không khớp	64.000	70.500	61.000	05/12/2024	88.200	38%
TTA	Điện lực	09/12/2024	Không khớp	11.600	12.600	10.500	18/12/2024	13.100	13%
PVP	Vận tải	15/12/2024	16/12/2024	16.800	18.500	16.000	24/12/2024	17.700	5%
BFC	Hóa chất	24/11/2024	27/11/2024	39.000	42.000	36.000	25/12/2024	40.500	4%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.950	-0%
BAF*	Thực phẩm	17/11/2024	18/11/2024	23.300	25.500	21.500	27.900	20%
REE	Điện lực	01/12/2024	02/12/2024	67.000	72.000	62.000	67.000	0%
VIP	Vận tải	22/12/2024	26/12/2024	14.600	16.000	13.500	14.100	-3%
TV2	Điện lực	29/12/2024	30/12/2024	34.350	37.000	32.000	32.600	-5%

(\*): Tiếp tục nắm giữ cổ phiếu BAF, chốt lời khi giá giảm dưới mốc 26.

**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

**THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

**Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

**Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

**Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

**PHÒNG PHÂN TÍCH****Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

[tuanpv1@eves.com.vn](mailto:tuanpv1@eves.com.vn)

**Vũ Mai Anh**

Chuyên viên cao cấp

[anhvm@eves.com.vn](mailto:anhvm@eves.com.vn)

**Đình Quốc Khánh**

Chuyên viên

[khanhdq@eves.com.vn](mailto:khanhdq@eves.com.vn)

**Nguyễn Tùng Dương**

Chuyên viên

[duongnt@eves.com.vn](mailto:duongnt@eves.com.vn)

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

